

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS- ST
Ngày: 20 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Cộng Hoà

Ông Quách Minh Nhiên

Bà Phan Thị Bích

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Quý Thanh – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 07/12/1992 tại huyện K, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xã Y, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị L. Có vợ là Nguyễn Thị N; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2018 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Hà – Luật sư Văn phòng Luật sư Lỗ Hữu Thạch, Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người bị hại:

Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1971, đã chết.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Bà Trần Thị L – sinh năm 1971

Nơi cư trú: xã Y , huyện K , tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn M – sinh năm 1992

Nơi cư trú: xã Y , huyện K , tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 20/11/2018 Nguyễn Đức T đi xuống nhà anh Nguyễn Văn B - sinh năm 1989, trú tại xã Y để ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 13h, sau khi ăn cơm uống rượu xong T đi về nhà, khi T về đến nhà thì thấy bố đẻ là ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1971 đang ngồi ở ghế salon tại gian phòng khách của gia đình, thấy T ông H nói *“mày có đem xe về không, không có tao không cho mày ở trong nhà”* T trả lời *“chiều tối con mang xe về cho”*, nhưng ông H vẫn tiếp tục nói T về sự việc cầm cố chiếc xe. Do trước đó ngày 17/11/2018 T đã cầm cố chiếc xe BKS 28S8- 1961 là phương tiện đi lại của gia đình cho anh Đinh Văn K - sinh năm 1991, trú tại: xã Y , huyện K, Hoà Bình được 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Thấy ông H vẫn nói mình, T chạy xuống bếp lấy con dao bầu (mũi nhọn, cán dao bằng gỗ) đang để ở trên bàn gần bếp ga. Sau đó T cầm dao bằng tay phải đi lên phòng khách, chĩa dao vào mặt ông H và nói *“thôi không nói nữa, không tao đâm”*, lúc này ông H vẫn đang ngồi trên ghế xa lon và tiếp tục chửi mắng T nên T đã cúi người xuống, tay phải cầm dao đâm mạnh một nhát vào vùng bụng của ông H. Bị đâm nên ông H dùng hai tay túm vào cổ tay phải T , T rút dao ra nhưng ông H vẫn nắm cổ tay cầm dao của T , đồng thời đứng dậy làm mũi dao quệt vào môi và phần cổ của ông H. Hai bên tiếp tục giằng co con dao, trong lúc giằng co T vung dao lên đâm về phía ông H liên tiếp 02 nhát, một nhát sượt vào vùng ngực bên trái, một nhát sượt vào vùng ngực bên phải. Sau đó T đi ra ngoài cửa và đi cất dao tại vị trí gian phòng mà gia đình T cho anh Nguyễn Văn B thuê.

Cất dao xong, khi quay ra T gặp anh Nguyễn Văn M và ông H đang ở hiên nhà. Ông H vén áo lên, T nhìn thấy bụng ông H chảy máu. Ông H bảo anh M đưa mình đến trạm y tế xã Y , M thấy ông H bị thương ở bụng và mồm có chảy máu nên đã đưa ông H đến trạm y tế xã Y sơ cứu, do vết thương nặng nên

sau đó M đưa ông H đi cấp cứu tại bệnh viện Quân Y S, Hà Nội. Đến 9h ngày 24/11/2018 ông H đã tử vong. Ngày 24/11/2018, Công an xã Y đã báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hoà Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đức T.

Tại bản kết luận hóa pháp số 584383/473/18/HP ngày 10/12/2018 của Viện pháp y quốc gia kết luận: “ Trong mẫu phủ tạng của nạn nhân Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 không tìm thấy các chất độc ”

Tại bản kết luận giám định pháp y về AND số 246/18/TC-AND ngày 03/12/2018 của Viện pháp y quốc gia kết luận “ AND thu từ mẫu máu dính ở con dao bầu trùng khớp hoàn toàn với AND thu từ mảnh vải gạc có thấm máu của nạn nhân Nguyễn Văn H ”

Tại bản kết luận giám định pháp y số 180/GĐPY-CAT-PC09 ngày 21/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình xác định: “*Vết rách da vùng môi, vùng bụng sâu thẳm trong là do bị vật sắc nhọn dạng một lưỡi gây nên thủng ruột non dẫn đến viêm phúc mạc toàn thể, hậu quả nạn nhân bị nhiễm trùng, nhiễm độc*” và kết luận: “*Nạn nhân chết vì biến chứng nhiễm trùng, nhiễm độc sau viêm phúc mạc do vết thương thấu bụng gây thủng ruột non*”.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (Một) con dao bầu mũi nhọn có tổng chiều dài 36,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 23,7cm, bản rộng nhất 7,3cm, phần chuôi bằng gỗ có hai khâu bằng kim loại; 01 (Một) chiếc áo khoác gió dài tay màu xanh đen có kẻ ngang màu trắng sau lưng và trước ngực áo, tay áo bên trái có 01 lô gô màu trắng, xanh, đỏ. Các vật chứng trên được chuyển đến Cơ quan thi hành án dân sự để lưu giữ, phục vụ xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Trần Thị L (vợ ông Nguyễn Văn H) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

*Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 10/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố Nguyễn Đức T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Nêu tóm tắt nội dung vụ án, xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án,

tiền sự, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ, khoản 1, điều 123; điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Đức T từ 18 đến 19 năm tù về tội “Giết người”. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức T nêu quan điểm: Đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo T về tội “Giết người”. Luật sư đưa ra việc người bị hại là ông H suốt ngày say rượu, thường xuyên chửi bới vợ con làm cho T ức chế gây ra hành vi phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp, luật sư đưa ra các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện cho bị hại là bà Trần Thị L đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 - Bộ luật hình sự. Đồng thời nêu việc bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần, do hành vi trái pháp luật của nạn nhân. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Trần Thị L giữ quan điểm xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện của bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận:

Trưa ngày 20/11/2018, sau khi đi ăn cơm và uống rượu ở nhà anh Nguyễn Văn B về đến nhà thì bị bố đẽ là ông Nguyễn Văn H chửi mắng về việc T đã cầm cố chiếc xe mô tô BKS 28S8- 1961 là phương tiện đi lại của gia đình để lấy số tiền 2.000.000 đồng chi tiêu cá nhân. Nên T đã bực tức đi xuống gian nhà bếp lấy 01 con dao nhọn lên dọa ông H, sau đó đã dùng dao đâm mạnh 01 nhát vào vùng bụng của ông H, sau đó lại đâm liên tiếp 02 phát vào vùng ngực của ông H (một phát sượt vào vùng ngực bên trái, một phát sượt vào vùng ngực bên phải). Mặc dù ông H được đưa đi cấp cứu nhưng đến ngày 24/11/2018 đã tử vong.

Xét lời khai của Nguyễn Đức T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp các kết quả giám định, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 20/11/2018 bị cáo dùng dao đâm ông H 03 nhát, trong đó có một nhát đâm mạnh vào vùng bụng là nguyên nhân chính gây nên việc ông H bị chết; hành vi bị cáo Nguyễn Đức T đã thực hiện cấu thành tội Giết người. Nạn nhân là ông Nguyễn Văn H (là bố đẽ) thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nguyên nhân xảy ra vụ án là do bị cáo bị ông H chửi về việc mang xe mô tô, mang tên ông H đi cầm cố lấy 02 triệu đồng chi tiêu cá nhân. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao bầu, mũi nhọn đâm người bị hại là nguy hiểm đến tính mạng, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tính mạng con người, bị cáo cố ý thực hiện tội phạm.

Xét bị cáo là người người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sống của con người, được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong nhân dân, hơn nữa người mà bị cáo giết hại chính là bố đẽ của mình, đây không chỉ là hành vi trái pháp luật, mà còn trái với luân thường đạo lý, suy đồi đạo đức xã hội. Do vậy cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số ở vùng sâu vùng xa, trình độ học vấn thấp – hiểu biết xã hội và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo hoàn cảnh khó khăn.

Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ do Luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra là có cơ sở, được Hội đồng xét xử xem xét trong khi lượng hình.

Ngoài ra đối với tình tiết giảm nhẹ luật sư đưa ra bị cáo phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp; bị cáo có em trai của ông nội là ông Nguyễn Văn C được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; phạm tội do bị kích động mạnh về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân, theo điểm e khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả người bị hại chết; phía người bị hại không có hành vi làm cho bị cáo bị kích động, không có hành vi trái pháp luật với bị cáo. Do đó không có căn cứ chấp nhận với đề nghị của luật sư.

Bị cáo có ông Nguyễn Văn C (em trai của ông nội) có công với cách mạng, tình tiết này không được quy định trong Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó không có căn cứ để xem xét.

[4]Về vật chứng:

- 01 (Một) con dao bầu mũi nhọn, là hung khí dùng phạm tội nên tịch thu xuất hủy; 01 (một) chiếc áo khoác gió dài tay màu xanh đen có kẻ ngang màu trắng: xét đây là những vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu xuất hủy.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Giết người”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm đ, khoản 1, điều 123; điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự :xử phạt Nguyễn Đức T 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2018.

3. Về vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

-Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) con dao bầu mũi nhọn có tổng chiều dài 36,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 23,7cm, bản rộng nhất 7,3cm, phần chuôi bằng gỗ có hai khâu bằng kim loại;

+ 01 (Một) chiếc áo khoác gió dài tay màu xanh đen có kẻ ngang màu trắng sau lưng và trước ngực áo, tay áo bên trái có 01 lô gô màu trắng, xanh, đỏ.

Chi tiết các vật chứng nêu trên được nêu tại Biên bản giao nhận vật chứng số 28/BB-GNVC ngày 10/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội,
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh HB
- Công an tỉnh HB;
- Cục thi hành án DS tỉnh HB;
- Trại tạm giam CA tỉnh HB,
- Bị cáo, người bào chữa,
- Đại diện NBH,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng